

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST
Ngày 19 - 01-2022
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Quyền;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Diệt và ông Trần Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, Cán bộ Tòa án.

- Đại diện VKSND huyện P tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Đức Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 19/01/2022, tại trụ sở; Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ dân sự thụ lý số: 76/2021/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2021/QĐST-HNGĐ ngày 31/12/2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Đặng Thị Q, sinh năm 1974; “vắng mặt”

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh H;

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Bá H, sinh năm 1962; “vắng mặt”

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 6, thị trấn B, huyện K, tỉnh H;

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15/7/2021, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn bà Đặng Thị Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Q và ông Nguyễn Bá H đăng ký kết hôn ngày 11/8/2009 tại UBND xã EAHLEO, huyện EAHLEO, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu. Thời gian bà Q, ông H chung sống tình cảm vợ chồng bình thường được khoảng 04 năm đầu sau đó thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân xuất phát từ việc ông H hay uống rượu, những khi ông H say rượu thường xuyên đánh đập, đe dọa giết bà nhiều lần; ông H còn có tính ghen tuông rất vô cơ, dù là người nhà hay người thân quen mà bà Q gặp nói chuyện là ông H sinh nghi ngờ ghen tuông và đánh đập bà rất thậm tệ. Ngoài ra, ông H không hề có trách nhiệm gì với gia đình, chưa khi nào ông H đi làm về đưa tiền cho bà, vợ chồng chỉ trên danh nghĩa còn thực tế thì vợ chồng sống không có hạnh phúc, không ai quan tâm và có trách nhiệm gì với nhau. Do mâu thuẫn nên bà và ông H đã có thời gian sống ly thân từ năm 2014 đến năm 2017 sau đó vợ chồng lại về đoàn tụ nhưng cuộc sống

vợ chồng vẫn không có hạnh phúc, ông H vẫn say sưa uống rượu, ghen tuông vô cớ và đánh đập bà. Từ khoảng tháng 02/2021 bà và ông H lại tiếp tục sống ly thân nhau từ đó cho đến nay. Nay bà xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông H, nếu cứ tiếp tục chung sống với ông H thì sẽ nguy hiểm đến tính mạng và sức khỏe nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H. Về con chung: Vợ chồng bà không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, ruộng canh tác: Bà và ông H không có gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/11/2021 bị đơn ông Nguyễn Bá H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Đặng Thị Q tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại UBND xã EAHLEO, huyện EAHLEO, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 11/8/2009 và có tổ chức lễ cưới theo phong tục ở thôn T, xã T, huyện P. Sau khi tổ chức lễ cưới xong, ông và bà Q chuyển vào trong Đắk Lắk sinh sống được khoảng 03 năm, đến năm 2011 ông và bà Q lại chuyển về thôn T, xã T sinh sống từ đó cho đến nay. Quá trình chung sống, ông và bà Q không xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, tuy nhiên trong cuộc sống vợ chồng cũng xảy ra những điều không hài lòng, không vừa ý nhau. Nguyên nhân do ông thỉnh thoảng uống rượu có nói tục và ông thích nghe nhạc có bật to tiếng, ông nhận thấy đó chỉ là những mâu thuẫn vụn vặt, chưa trầm trọng. Khoảng năm 2013 - 2014 bà Q đi theo con riêng vào Nam làm ăn, vợ chồng sống ly thân khoảng 02 năm, đến năm 2016 bà Q về quê, vợ chồng tiếp tục chung sống cùng nhau cho đến tháng 02/2021 bà Q đuổi ông đi, lý do xung quanh việc xem tivi, vợ chồng cãi nhau ông có nói vài câu, ông và bà Q tiếp tục sống ly thân từ tháng 02/2021, trong thời gian sống ly thân ông và bà Q không gặp gỡ, không nói chuyện, không liên hệ gì với nhau. Nay bà Q có đơn xin ly hôn thì ông cũng nhất trí, ông đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn để hai bên sớm ổn định cuộc sống. Về con chung: Ông và bà Q không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung, công sức, ruộng canh tác: Ông và bà Q không có gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Công an xã T cung cấp thông tin: Ông Nguyễn Bá H đăng ký tạm trú tại thôn T, xã T, huyện P từ năm 2008, sau đó ông H, bà Q đi làm ăn tại xã EAHLEO, tỉnh Đắk Lắk. Đến năm 2011 ông H, bà Q chuyển về quê T sinh sống. Ông H mới đăng ký tạm trú lại từ ngày 14/6/2019, hiện ông H vẫn sinh sống tại thôn T, xã T, huyện P, tỉnh H, mấy tháng nay ông H, bà Q sống ly thân nhau.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn bà Q, bị đơn ông H vắng mặt; bà Q có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt; ông H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Đại diện VKSND huyện P phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa nguyên đơn có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

- Về đường lối giải quyết: Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Q, cho bà Q được ly hôn với ông Nguyễn Bá H. Về con chung: Không có, không đặt ra giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, ruộng canh tác: Không có, không đặt ra xem xét, giải quyết. Về án phí: Bà Đặng Thị Q phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh H nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng giải quyết vụ án:

- Về thẩm quyền: Bà Đặng Thị Q và ông Nguyễn Bá H có đăng ký kết hôn tại UBND xã EAHLEO, huyện EAHLEO, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 11/8/2009 theo quy định của pháp luật. Ông Nguyễn Bá H đăng ký tạm trú và hiện đang cư trú tại thôn T, xã T, huyện P, tỉnh H; bà Q có đơn khởi kiện xin ly hôn ông H, Tòa án nhân dân huyện P thụ lý vụ án, giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1 và 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, kết quả xác minh tại UBND xã EAHLEO, huyện EAHLEO, tỉnh Đắk Lắk có căn cứ xác định bà Đặng Thị Q và ông Nguyễn Bá H kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 11/8/2009 theo đúng quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa bà Q và ông H là hợp pháp, được pháp luật công nhận. Quá trình chung sống, khoảng 3 - 4 năm đầu tình cảm giữa bà Q và ông H bình thường, sau đó vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bà Q và ông H bất đồng quan điểm sống, ngoài ra ông H thường xuyên uống rượu say, chửi và xúc phạm bà Q. Do mâu thuẫn nên bà Q và ông H đã có thời gian sống ly thân nhau từ năm 2014, đến năm 2016 ông H, bà Q lại quay về chung sống cùng nhau nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Khoảng tháng 02/2021 bà Q và ông H tiếp tục sống ly thân nhau từ đó cho đến nay, vợ chồng không có cuộc sống chung, không ai còn quan tâm và có trách nhiệm gì với nhau nữa. Bà Q có đơn khởi kiện xin ly hôn ông H, ông H cũng nhất trí ly hôn với bà Q. HĐXX nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Q và ông H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Q có đơn khởi kiện xin ly hôn ông H là có căn cứ nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Q.

[3] Về con chung: Bà Q và ông H đều xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, ruộng canh tác: Nguyên đơn và bị đơn đều xác định không có gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đây là sự tự nguyện của các bên đương sự nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Bà Đặng Thị Q phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 và 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng Thị Q, xử cho bà Đặng Thị Q được ly hôn với ông Nguyễn Bá H.
2. Về con chung: Nguyên đơn, bị đơn xác nhận vợ chồng không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.
3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức, ruộng canh tác: Các bên đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.
4. Về án phí: Bà Đặng Thị Q phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Q đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/0006009, ngày 18/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, bà Q đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn.
5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện P
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Mạnh Quyền